

Số: /TBKL-SKHCN

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

THÔNG BÁO KẾT LUẬN

Kết quả kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính tại Sở Khoa học và Công nghệ năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 14/KH-SKHCN ngày 05/8/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về tự kiểm tra cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2025; Quyết định số 128/QĐ-SKHCN ngày 24/9/2025 về việc thành lập Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính tại Sở Khoa học và Công nghệ;

Xét báo cáo của Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính ngày 14/10/2025, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ kết luận như sau:

A. KẾT QUẢ KIỂM TRA

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC, KIỂM SOÁT TTHC

1. Cải cách thể chế

Xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 105/KH-SKHCN ngày 15/01/2025 về công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, nội dung kế hoạch đầy đủ theo kế hoạch của UBND tỉnh, cụ thể:

- Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 08/7/2025 áp dụng văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai và Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể: 02 văn bản QPPL tiếp tục áp dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; 05 văn bản QPPL được lựa chọn áp dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; bãi bỏ 05 văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành.

- Rà soát và tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 260/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 áp dụng văn bản QPPL của UBND tỉnh Đồng Nai và UBND tỉnh Bình Phước thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai: 15 văn bản QPPL tiếp tục áp dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (03/15 văn bản QPPL của tỉnh Bình Phước); 05 văn bản QPPL được lựa chọn áp dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Công tác tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL lĩnh vực khoa học và công nghệ năm 2025, cụ thể: đã rà soát, đề xuất Sở Tư pháp bãi bỏ 12 văn bản QPPL

không còn phù hợp với tình hình thực tế sau sáp nhập (04/12 văn bản QPPL của tỉnh Bình Phước ban hành) tại văn bản số 1765/SKHCN-TTr ngày 26/6/2025.

- Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch số 161/KH-SKHCN ngày 22/01/2025 theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025; tăng cường phổ biến, quán triệt các văn bản quy phạm pháp luật quy định về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên phần mềm quản lý văn bản tới toàn thể CBCC,VC biết góp phần nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật trong lĩnh vực khoa học và công nghệ. Hiện đã hoàn thành các nhiệm vụ đã đề ra trong kế hoạch.

Nhìn chung công tác kiểm tra, rà soát, tham mưu ban hành văn bản QPPL được thực hiện đầy đủ, kịp thời, phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật của cấp trên.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 17/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc ủy quyền giải quyết một số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường Chất lượng và An toàn bức xạ, hạt nhân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, và Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 06/8/2025 về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết thủ tục hành chính ngành khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các 121 TTHC được phân cấp, phân quyền theo Nghị định số 133/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành đúng thời hạn đối với 08 Quyết định công bố TTHC sửa đổi, bổ sung, bị loại bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KHCN (số 1548/QĐ-UBND ngày 13/5/2025, số 2201/QĐ-UBND ngày 26/6/2025; số 2202/QĐ-UBND ngày 26/6/2025; số 2252/QĐ-UBND ngày 26/6/2025; số 321/QĐ-UBND ngày 08/7/2025; số 801/QĐ-UBND ngày 20/8/2025; số 1299/QĐ-UBND ngày 15/9/2025; số 1388/QĐ-UBND ngày 24/9/2025).

- Xây dựng và triển khai thực hiện rà soát, đơn giản hóa quy định, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, cụ thể đã đề xuất UBND tỉnh cắt giảm thời gian, bỏ thành phần hồ sơ đối với 24 TTHC thuộc các lĩnh vực: Hoạt động Khoa học và Công nghệ; Sở hữu trí tuệ; An toàn bức xạ và hạt nhân; Tiêu chuẩn đo lường và chất lượng; Buru chính, cụ thể đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1300/QĐ-UBND ngày 15/9/2025, đạt tỷ lệ 12,44% (vượt 2,44% so với chỉ tiêu UBND tỉnh đề ra là 10%).

- Tham mưu UBND tỉnh công bố 193/193 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở thực hiện theo dịch vụ công trực tuyến không phụ thuộc

địa giới hành chính trong phạm vi tỉnh Đồng Nai tại Quyết định số 540/QĐ-UBND ngày 28/8/2025.

- Trong 9 tháng năm 2025, không nhận được phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính trên Tổng đài 1022.

- Thực hiện cơ chế một cửa liên thông: Các TTHC của Sở được UBND tỉnh ban hành đều thực hiện trong nội bộ Sở và không có điều kiện để liên thông.

- Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/9/2024, Sở đã tiếp nhận, luân chuyển và giải quyết trực tuyến 1.114/1.114 hồ sơ TTHC theo đúng quy trình điện tử đã được công bố tại Quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 09/8/2025, đạt 100%, trong đó có 1.114/1.114 hồ sơ được giải quyết đúng, trước hạn, không có hồ sơ trễ hạn; 100% hồ sơ được số hoá kết quả và thực hiện trả trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Sở đã hoàn thành việc tham mưu UBND tỉnh ban hành kịp thời Quyết định số 15/2025/QĐ-UBND ngày 27/02/2025 và Quyết định số 16/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Về xây dựng đề án trí việc làm: Sở hiện đang xây dựng dự thảo đề án vị trí việc làm sau sáp nhập.

- Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức: Thực hiện bổ nhiệm sau sáp nhập tính từ ngày 01/7/2025 là 18 lãnh đạo cấp phòng, không thực hiện bổ nhiệm mới.

- Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính: Ban Giám đốc Sở đã quan tâm chỉ đạo, tổ chức triển khai đến toàn thể CBCC, người lao động quy chế làm việc tại đơn vị. CBCC, người lao động thuộc Sở đã nghiêm chỉnh chấp hành tốt nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức, văn hóa giao tiếp, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động công vụ và những việc không được làm theo quy định của pháp luật. Sở duy trì họp giao ban hàng tháng để rà soát các nhiệm vụ của trong tháng và triển khai chỉ đạo kế hoạch công tác tháng tiếp theo. Trong kỳ báo cáo không có trường hợp vi phạm để xử lý kỷ luật.

- Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức: Sở tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025; Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức của Sở Khoa học và Công nghệ hiện nay với số lượng, tỷ lệ đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn ngạch, chức danh, vị trí việc làm; Công chức có trình độ đào tạo sau đại học chiếm đa số, nhìn chung đều đáp ứng nhu cầu về tiêu chuẩn ngạch, chức danh, vị trí việc làm của Sở.

5. Cải cách tài chính công

Thực hiện đúng quy định về việc sử dụng kinh phí nguồn từ ngân sách nhà nước, quản lý tài sản công và phân phối kết quả tài chính.

Thực hiện cơ chế tự chủ tại đơn vị sự nghiệp công lập: Thực hiện nghiêm Quyết định số 1546/QĐ-UBND ngày 13/5/2025 về việc giao quyền tự chủ tài chính cho đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2025-2030.

Hiện đang tổng hợp hoàn chỉnh ý kiến thành viên UBND tỉnh về Dự thảo Quyết định ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm hàng hóa thuộc lĩnh vực Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

100% công chức, viên chức cơ quan sử dụng phần mềm QLVB để quản lý, điều hành và xử lý công việc. 100% văn bản đi, đến đều được thực hiện điện tử (trừ văn bản mật).

Thực hiện ứng dụng CNTT trong giải quyết TTHC trực tuyến toàn trình, đạt 100%, thực hiện đúng mục tiêu kế hoạch đề ra.

Xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 12/KH-SKHCN triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Kế hoạch của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về "đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia".

7. Công tác tác chỉ đạo, điều hành CCHC

Xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện tốt các kế hoạch liên quan đến công tác CCHC, kiểm soát TTHC năm 2025.

Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ công tác CCHC, kiểm soát TTHC định kỳ quý I, 6, 9 tháng đầy đủ số lượng và đúng thời gian theo quy định.

Bên cạnh đó, các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về cải cách hành chính, kiểm soát TTHC đều được triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở biết và triển khai thực hiện để đạt kết quả tốt.

II. CÔNG TÁC KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Các nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2025 đến nay cơ bản đã hoàn thành như sau:

- Ban hành và triển khai thực hiện đầy đủ nhiệm vụ tại Kế hoạch số 16/KH-SKHCN ngày 06/8/2025 Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025; Kế hoạch số 09/KH-SKHCN ngày 31/7/2025 triển khai Chiến dịch 30 ngày “Nâng cao tỷ lệ số hóa hồ sơ, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến tại Sở Khoa học và

Công nghệ” từ ngày 25/7/2025 đến ngày 25/8/2025. Đến nay cơ bản đã hoàn thành được các nhiệm vụ kế hoạch đề ra.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất trên hệ thống báo cáo chính phủ.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát và cấu hình quy trình nội bộ điện tử trên phần mềm một cửa điện tử khi được công bố, sửa đổi bổ sung khi có thay đổi; Cập nhật tài liệu hướng dẫn thực hiện TTHC, hồ sơ mẫu.

- 100% hồ sơ TTHC của Sở đều được tiếp nhận trực tuyến toàn trình và tất cả các TTHC đều được đồng bộ lên Cơ sở dữ liệu TTHC Quốc gia; việc trả kết quả bản điện tử cho tổ chức, cá nhân được thực hiện trên hệ thống phần mềm một cửa điện tử.

- Việc cung cấp TTHC trên môi trường điện tử đã tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân; đồng thời, góp phần hạn chế hiện tượng tiêu cực, sách nhiễu, gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện giải quyết TTHC.

III. KẾT QUẢ NHIỆM VỤ CCHC ĐƯỢC UBND TỈNH GIAO

Các nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch số 03/KH-SKHCN ngày 22/7/2025, 16/KH-SKHCN ngày 06/8/2025 đến thời điểm báo cáo đã hoàn thành, cụ thể:

1. Kế hoạch số 03/KH-SKHCN

a) Cải cách thủ tục hành chính

- *Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn trung bình các cấp đạt tối thiểu 98%*

Thường xuyên phối hợp rà soát thực hiện nâng cấp hoàn thiện cơ sở hạ tầng CNTT, nâng cấp hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết TTHC đáp ứng việc quản lý hoạt động giải quyết TTHC. *Kết quả: Hệ thống cơ sở hạ tầng CNTT, phần mềm được đưa vào sử dụng.*

Thường xuyên phối hợp công khai minh bạch tiến độ giải quyết hồ sơ TTHC của người dân doanh nghiệp qua nhiều phương tiện theo thời gian. *Kết quả: Thông tin được công khai.*

- *Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về cung cấp dịch vụ công trực tuyến, về giải quyết TTHC, về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 95%*

Thường xuyên phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức khảo sát ý kiến người dân, doanh nghiệp về quá trình giải quyết TTHC. *Kết quả: Chương trình khảo sát, kết quả khảo sát được công khai.*

Chủ trì thực hiện nâng cấp hoàn thiện kỹ thuật về hệ thống tổng đài dịch vụ công hỗ trợ giải quyết vướng mắc, phản ánh của người dân. *Kết quả: Hệ thống tổng đài 1022 của tỉnh được nâng cấp.*

- Tăng cường điện tử hóa quy trình giải quyết TTHC; trong đó: 100% TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước tỉnh phải được rà soát, trình công bố, đề xuất phương án đơn giản hóa và triển khai thực thi trên môi trường điện tử; Số hóa kết quả TTHC đạt 100%; 100% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin giấy tờ, tài liệu

Thường xuyên phối hợp với Văn phòng Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương hoàn thành kết nối chia sẻ dữ liệu với Cổng dịch vụ công của tỉnh phục vụ xác thực định danh cá nhân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa các cấp. *Kết quả: CSDL được kết nối, chia sẻ.*

Chủ trì, thường xuyên thực hiện triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Hành chính. *Kết quả: Các đơn vị địa phương thực hiện đồng bộ quy trình số hóa.*

Thường xuyên phối hợp với 100% Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính. *Kết quả: Tỷ lệ số hóa, ký số và lưu trữ điện tử đối với hồ sơ giấy tờ và kết quả giải quyết TTHC đã được giải quyết thành công đạt 100%, đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.*

Chủ trì thực hiện xây dựng, nâng cấp kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống giải quyết TTHC cấp tỉnh. *Kết quả: Kho dữ liệu điện tử về hồ sơ TTHC của tỉnh.*

Phối hợp triển khai lưu trữ hoặc chia sẻ thông tin giải quyết TTHC giữa cơ quan hành chính nhà nước. *Kết quả: Hồ sơ TTHC được lưu trữ theo quy định.*

- Tối thiểu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên

Chủ trì thực hiện việc hoàn thiện Cổng thanh toán trực tuyến trên cổng dịch vụ công của tỉnh, kết nối thanh toán trực tuyến các dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công quốc gia. *Kết quả: tính năng thanh toán trên Cổng DVC được hoàn thiện sử dụng.*

Chủ trì thực hiện việc mở rộng các kênh thanh toán trực tuyến trên ứng dụng di động. *Kết quả: Các kênh thanh toán trực tuyến được tích hợp trên Cổng dịch vụ công.*

- Tối thiểu 80% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh, huyện, xã có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến một phần và toàn trình; trong đó, 100% TTHC được tích hợp, cung cấp trên cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến một phần và toàn trình trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 80% tại cấp tỉnh, tối thiểu 50% tại cấp huyện xã

Phối hợp triển khai cung cấp dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính toàn diện, đồng bộ tại cấp xã. *Kết quả: 100% xã thực hiện được chứng*

thực bản sao điện tử.

Chủ trì thực hiện việc tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ người dân nộp hồ sơ trực tuyến qua nhiều hình thức. *Kết quả: Sản phẩm truyền thông, hướng dẫn.*

- 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh

Phối hợp ứng dụng CNTT chia sẻ dữ liệu giữa các cấp quản lý phục vụ thủ tục hành chính. *Kết quả: CSDL được kết nối, chia sẻ.*

b) Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số

- Hoàn thiện các cơ sở pháp lý, hạ tầng cơ bản để phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

Thực hiện việc rà soát, cập nhật, sửa đổi bổ sung xây dựng khung pháp lý của tỉnh hỗ trợ xây dựng, phát triển Chính quyền số trên cơ sở quy định của Trung ương. *Kết quả: Quyết định số 1003/QĐ-UBND ngày 31/3/2025 phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025-2030.*

Thường xuyên phối hợp các đơn vị liên quan kết nối các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ Chính quyền số trong nội bộ tỉnh; kết nối, chia sẻ, sử dụng hiệu quả dữ liệu chuyên ngành của các ngành; mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật. *Kết quả: Các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã được kết nối.*

Chủ trì thực hiện đảm bảo kho dữ liệu để lưu trữ dữ liệu điện tử của các công dân khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước trên cổng Dịch vụ công của tỉnh và hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh. *Kết quả: Kho dữ liệu điện tử công dân trong giải quyết TTHC được tích hợp trực tiếp với Cổng dịch vụ công quốc gia.*

- Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu: 100% cơ sở dữ liệu quốc gia, nền tảng (dữ liệu liên quan đến người dân, doanh nghiệp...; 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của tỉnh

Chủ trì thực hiện việc kết nối, sử dụng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp bộ/tỉnh (LGSP), kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) theo Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, bảo đảm an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của tỉnh. *Kết quả: Các CSDL được khai thác kết nối.*

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong hoạt động chỉ đạo, điều hành, kiểm tra tại cơ quan nhà nước

Chủ trì việc triển khai hệ thống họp trực tuyến của tỉnh đảm bảo các yêu cầu về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật. *Kết quả: Hệ thống họp trực tuyến toàn tỉnh được triển khai.*

Hoàn thành việc thực hiện hoàn thiện Hệ thống quản lý văn bản, điều hành công việc đáp ứng yêu cầu quản lý và quy định hiện hành về văn thư lưu trữ. *Kết quả: Hệ thống quản lý văn bản, lưu trữ điện tử được triển khai trên toàn tỉnh.*

Chủ trì thực hiện việc kết nối chia sẻ dữ liệu hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia. *Kết quả: tiếp tục duy trì Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh.*

Phối hợp việc đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số, định danh số, chuyển đổi số và niêm phong điện tử trong xử lý văn bản hành chính, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ. *Kết quả: 100% văn bản điện tử được ký số.*

- *Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân: 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau bao gồm cả thiết bị di động*

Chủ trì việc hoàn thiện hệ thống Cổng Dịch vụ công tỉnh kết nối với cổng Dịch vụ công quốc gia đảm bảo chức năng theo quy định, thuận tiện cho người dân trong sử dụng để nộp hồ sơ trực tuyến. *Kết quả: Sử dụng Cổng DVC quốc gia để nộp hồ sơ TTHC.*

Chủ trì việc xây dựng, phát triển Nền tảng ứng dụng trên thiết bị di động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ, tiện ích trong chính quyền điện tử, chính quyền số.

c) Chỉ đạo điều hành cải cách hành chính

Phối hợp khi có yêu cầu thực hiện đánh giá tiêu chí số 7 “Hiện đại hóa nền hành chính” của Bộ chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh.

Thường xuyên phối hợp khi có yêu cầu của các đơn vị liên quan triển khai các giải pháp truyền thông, thông tin về cải cách hành chính.

2. Kế hoạch số 16/KH-SKHCN

- Chủ trì, phối hợp VNPT Đồng Nai nâng cấp hệ thống, đảm bảo liên thông dữ liệu; hỗ trợ đề nghị cấp chữ ký số, tài khoản, chứng thư số cho cán bộ, công chức; hướng dẫn hỗ trợ các đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đáp ứng yêu cầu lưu trữ, tái sử dụng dữ liệu và kho lưu trữ đảm bảo việc lưu trữ, khai thác sử dụng lại thông tin số hóa phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Làm đầu mối trong việc triển khai kết nối cơ sở dữ liệu của các ngành, chia sẻ thông tin, phục vụ giải quyết TTHC của các cấp trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ các đơn vị, địa phương bảo đảm kết nối Cổng Dịch vụ công quốc gia trên Trung tâm dữ liệu quốc gia trở thành điểm “một cửa số” duy nhất nâng cao hiệu quả cung ứng DVC trực tuyến thông suốt, liền mạch, hiệu quả.

- Chủ trì thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến theo Quyết định số 1588/QĐ-TTg ngày 17/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ (Kế hoạch số 104/KH-UBND của UBND tỉnh Đồng Nai ngày 24/3/2025).

B. KẾT LUẬN

- Nhìn chung công tác công tác cải cách hành chính, kiểm soát TTHC tại Sở được tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và đúng thời hạn quy định. Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, chỉ tiêu về cải cách hành chính, kiểm soát TTHC đúng theo tiến độ và đạt mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Công tác tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ trực tuyến đúng theo quy trình điện tử đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 09/8/2025; 100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận và giải quyết đúng, trước hạn, không có hồ sơ nào trễ hạn; 100% hồ sơ TTHC được trả kết quả điện tử trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Công tác tham mưu, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số tỉnh được thực hiện tốt và đầy đủ theo chỉ đạo; Phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện và hoàn thành 30/30 nhiệm vụ UBND tỉnh giao đạt tỷ lệ 100%.

Trên đây là Kết luận việc tự kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính tại Sở Khoa học và Công nghệ năm 2025./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Trinh